TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2025/HS-ST
Ngày: 29 - 9 -2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thu Vân.

2. Bà Nguyễn Thị Kính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 210/2025/TLST-HS ngày 09/9/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2025/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Tạ Tấn V, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1993, tại: Thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 240/7/42 Đường L, phường P, Thành phố H (địa chỉ cũ: Số 240/7/42 Đường L, Phường M, Quận S, Thành phố H); chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoàng T (đã chết) và bà La Thị T4 (đã chết); chung sống như như vợ chồng với Hà Thị Diễm T5 và có 01 (một) người con (sinh năm: 2011).

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 22/9/2016, Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố H xử phạt 03 (ba) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích" (theo Bản án số 144/HSST); đến ngày 18/11/2018 chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Bị cáo bị bắt (theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang) ngày 09/01/2025 và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2025 đến nay. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Vũ Đình T, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Số 308/27/17A Đường T, phường T1, Thành phố H (địa chỉ cũ: Số 308/27/17A Đường T, phường T2, Quận B, Thành phố H). (Vắng mặt).

2. Bà Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Số 308/27/17A Đường T, phường T1, Thành phố H (địa chỉ cũ: Số 308/27/17A Đường T, phường T2, Quận B, Thành phố H); chỗ ở: Số 39 đường F, phường H1, Thành phố H (địa chỉ cũ: 39 đường F, phường Q , Quận B, Thành phố H). (Có mặt)

3. Bà Nguyễn Huỳnh Thiên H2, nơi cư trú: Số 497/28A đường N, KP F1, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố H (địa chỉ cũ: Số 497/28A đường N, KP F1, phường T3, Quận 12, Thành phố H). (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 25 phút, ngày 09/01/2025, Công an Phường W, Quận T4 (nay là Công an phường Đ), Thành phố H kiểm tra hành chính phòng số 03, nhà trọ 376/20 Đường M1, Phường W, Quận T4 (nay là phường Đ), Thành phố H, lúc này trong phòng có Tạ Tấn V và Vũ Đình T. Qua kiểm tra, V tự lấy từ bên trong ngăn kéo kệ gỗ ngay cửa ra vào 01 gói nylon chứa tinh thể và từ hộp giấy màu đỏ có chữ Tresor Dore, 01 gói nylon chứa tinh thể giao nộp cho Công an (V khai nhận tất cả số tinh thể trên là ma túy của V dùng để sử dụng). Ngoài ra, Công an còn thu giữ của V 01 chai nhựa bên trên có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh (bên trong chứa tinh thể); 01 bật lửa. Công an Phường w, Quận T4 dẫn giải V và thu giữ những vật chứng liên quan đưa về trụ sở Công an Phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, vụ việc được thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4 phối hợp, khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại phòng số 03, nhà trọ 376/20 Đường M1, Phường w, Quận T4. Qua khám xét, Công an không thu giữ gì.

Ngày 11/01/2025, Trạm Y tế Phường W, Quận T4 tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với Tạ Tấn V và Vũ Đình T, kết quả: V và T đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 1627 ngày 17/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hkết luận: 02 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh Sơn (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4, bên trong có:

- Gói 1: 01 chai nhựa có gắn ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh chưa tinh thể (Ký hiệu mẫu m_1).

- Gói 2: 02 gói nylon chứa tinh thể (Ký hiệu mẫu m_2).

Qua giám định có khối lượng:

(m_1) = 0,054 gam, (m_2) = 0,5561 gam; tất cả là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Tạ Tấn V là 0,6101 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định lời khai của Tạ Tấn V và lời khai của Vũ Đình T phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ, cụ thể như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào khoảng 10 giờ, ngày 08/01/2025, Tạ Tấn V điều khiển xe môtô hiệu Yamaha Exciter, biển số 59U1-919.28 đến đầu Cầu Số 2 đường Cây Sung, Phường 14, Quận T4 (nay là phường Đ), Thành phố H gặp đối tượng tên "C" (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy đá thì "C" đồng ý bán. Sau khi có được ma túy, V đem về nhà tại phòng số 03, nhà trọ 376/20 Đường M1, Phường w, Quận T4 cất giữ trong hộp giấy màu đỏ có chữ Tresor Dore. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 09/01/2025, V nhắn tin qua ứng dụng "Messenger" rủ Vũ Đình T đến nhà trọ nơi V ở như trên để sử dụng ma túy thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59G2-507.70 đến địa điểm trên gặp V để cùng nhau sử dụng ma túy. Lúc này, V lấy 01 gói nylon có chứa ma túy từ trong hộp giấy màu đỏ có chữ Tresor Dore, chia ma túy làm 02 phần, 01 gói nylon V để lại trong hộp giấy màu đỏ có chữ Tresor Dore, gói còn lại V sử dụng. V lấy một ít ma túy bỏ vào trong nỏ thủy tinh (là dụng cụ sử dụng ma túy đá do V chế tạo), phần còn lại V cất ở trong ngăn kéo kệ gỗ ngay cửa ra vào. V cầm chai nhựa lên rồi dùng bật lửa đốt để hút ma túy rồi đến lượt T. V đưa chai nhựa cho T cầm rồi đốt cho T hút ma túy. V và T hút được 03 hơi thì nghỉ. Do V bị đau đầu, nên không hút ma túy nữa. Sau đó, V cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào góc tường sau cửa ra vào rồi nằm nghỉ ngơi. Đến khoảng 16 giờ 25 phút, ngày 09/01/2025, V và T đang ở phòng số 03, nhà trọ 376/20 Đường M1, Phường w, Quận T4 thì lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính như trên.

Trước đó, vào ngày 04/01/2025, Tạ Tấn V và Vũ Đình T đã 01 (một) lần cùng sử dụng chung ma túy với nhau cũng tại phòng số 03, nhà trọ 376/20 Đường M1, Phường w, Quận T4.

Nguồn gốc số ma túy nêu trên là của Tạ Tấn V mua của đối tượng "C" dùng để sử dụng, T không biết và không có liên quan. V cho T sử dụng ma túy mà không có thỏa thuận việc T phải hùn tiền mua ma túy với V và V cũng không có yêu cầu T phải trả tiền sử dụng ma túy cho V. Ma túy và toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của V cung cấp để phục vụ cho việc sử dụng ma túy cùng với T, T không có liên quan.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thanh Sơn và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4 và chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến, bên trong có 01 chai nhựa bên trên có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh có chứa tinh thể;

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thanh Sơn và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4 và chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến, bên trong có 02 gói nylon có chứa tinh thể.

- 01 bật lửa thu giữ của V (sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu AQUOS, số IMEI: 356655110954287, có gắn sim: 0901870693 (thu giữ của Tạ Tấn V, sử dụng để liên lạc mua ma túy).

- 01 (một) điện thoại di động Galaxy Z Fold2 5G, số IMEI 1: 350010995052508, số IMEI 2: 359103695052505, có gắn sim: 0899698892 (thu giữ của Vũ Đình T, sử dụng để liên lạc khi đến nhà V sử dụng trái phép chất ma túy).

- 01 (một) xe biển số 59U1-919.28; số khung: RLCUG0610GY270809; số máy: G3D4E-284320. Qua xác minh, chiếc xe trên do Tạ Tấn V mua theo hợp đồng mua bán xe máy vào ngày 08/9/2022, tại Văn phòng công chứng Phan Thị Kim C1, nhưng chưa làm thủ tục sang tên và sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) xe gắn máy biển số 59G2-507.70, số khung: RLHJF3312DY315754, số máy: JF33E-0387243. Qua xác minh, chiếc xe trên do bà Nguyễn Huỳnh Thiên H2, ngụ tại 497/28A ĐƯỜNG N, khu phố 2, phường T3, Quận 12 đứng tên chủ sở hữu, bà H2 đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ ở đâu. Vũ Đình T khai nhận chiếc xe trên do bà Nguyễn Thị Y (mẹ ruột của T) sở hữu và cho T mượn xe để đi chơi với bạn bè, nhưng bà Yến không biết T sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi sử dụng trái phép chất ma túy với Tạ Tấn V.

Đối với đối tượng tên "C" đã bán trái phép ma túy cho bị cáo Tạ Tấn V; quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch; nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong cùng vụ án này và Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Đối với đối tượng Vũ Đình T, mặc dù không có liên quan đến hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của bị cáo Tạ Tấn V, nhưng có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; nên Tòa án đã ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo Quyết định số 139/2025/QĐ-TA ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân Quận T4, Thành phố H), với thời hạn 01 (một) năm, về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với chủ sở hữu căn nhà số 376/20 Đường M1, Phường w, Quận T4 (nay là phường Đ), Thành phố H và ông Hà Hoàng H(cha vợ của V, thuê phòng trọ số 03 của căn nhà trên) do không biết và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Tấn V; nên Cơ quan điều tra không xử lý.

* Bản cáo trạng số 157/CT-VKS-HS ngày 01/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố H đã truy tố bị cáo Tạ Tấn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Tạ Tấn V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Tạ Tấn V mức án từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Điểm a Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Tạ Tấn V mức án từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

- Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Tạ Tấn V phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 (hai) tội là từ 11 (mười một) năm tù đến 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Tạ Tấn V (do bị cáo không có công việc làm ổn định, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành).

- Về vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong bên trong chứa chất ma túy độc hại, gồm: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thanh Sơn và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4 và chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến, bên trong có 01 (một) chai nhựa bên trên có gắn 01 (một) ống hút nhựa và 01 (một) ống thủy tinh có chứa tinh thể; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thanh Sơn và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4 và chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến, bên trong có 02 (hai) gói nylon có chứa tinh thể; 01 (một) bật lửa (bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội).

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu AQUOS, số IMEI: 356655110954287 có gắn sim: 0901870693 (thu giữ của Tạ Tấn V, sử dụng để liên lạc mua ma túy).

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Galaxy Z Fold2 5G, số IMEI 1: 350010995052508, số IMEI 2: 359103695052505, có gắn sim: 0899698892 (thu giữ của Vũ Đình T, sử dụng để liên lạc đến nhà V sử dụng trái phép chất ma túy).

+ 01 (một) xe gắn máy biển số 59U1-919.28; số khung: RLCUG0610GY270809; số máy: G3D4E-284320. Qua xác minh, chiếc xe trên do Tạ Tấn V mua theo hợp đồng mua bán xe máy vào ngày 08/9/2022, tại Văn phòng công chứng Phan Thị Kim C1, nhưng chưa làm thủ tục sang tên và V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 (một) xe gắn máy biển số 59G2-507.70, số khung: RLHJF3312DY315754, số máy: JF33E-0387243. Qua xác minh, chiếc xe trên do bà Nguyễn Huỳnh Thiên H2, ngụ tại 497/28A đường N, KP F2, phường T3, Quận 12 đứng tên chủ sở hữu, bà H2 đã bỏ đi khỏi địa phương. Vũ Đình T khai nhận chiếc xe trên do bà Nguyễn Thị Y (mẹ ruột của Vũ Đình T) sở hữu và cho T mượn xe để đi chơi, bà Y không biết T sử dụng xe đến nhà Tạ Tấn V sử dụng trái phép chất ma túy.

* Bị cáo Tạ Tấn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và thống nhất với nội dung Cáo trạng truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, không bào chữa và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

* Bà Nguyễn Thị Y trình bày: Bà Y là mẹ ruột của Vũ Đình T, chiếc xe gắn máy biển số 59U1-919.28 do bà Y mua lại từ một cửa hàng mua bán xe gắn máy cũ tại Quận B (bà không nhớ tên và địa chỉ của cửa hàng mua bán xe gắn máy này), việc mua bán có làm giấy tờ (nhưng đã bị thất lạc) và bên bán có giao bản chính giấy tờ xe cho bàY (hiện nay bà Y đang giữ). Bà Y có đưa chiếc xe trên cho Vũ Đình T sử dụng đi chơi với bạn bè, nhưng bà Y không biết T sử dụng chiếc xe làm phương tiện đến nhà Tạ Tấn V để sử dụng trái phép chất ma túy. Nay bà Y có yêu cầu được nhận lại chiếc xe trên đề làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Thành phố H; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố H; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Tấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Xét lời khai nhận của bị cáo Tạ Tấn V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố H.

- Đối với hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy": Qua giám định, chất ma túy thu giữ của bị cáo Tạ Tấn V là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 0,6101g (không phẩy sáu một không một gam), loại Methamphetamine.

- Đối với hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy": Bị cáo Tạ Tấn V đã rủ rê và cung cấp ma túy, cũng như các dụng cụ cần thiết khác cho việc sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và đối tượng Vũ Đình T. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội này 02 (hai) lần vào các ngày 04/01/2025 và ngày 09/01/2025, tại phòng số 03, nhà trọ 376/20 Đường M1, Phường w, Quận T4 (nay là phường Đ), Thành phố Hvà vào ngày 09/01/2025, lực lượng công an kiểm tra hành chính phòng trọ nêu trên và đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn.

Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả của việc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận:

1/ Bị cáo Tạ Tấn V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (thuộc trường hợp "Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"); tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2/ Bị cáo Tạ Tấn V đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trong lần xét xử này, bị cáo Tạ Tấn V phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với từng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thật sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Tạ Tấn V có quá trình nhân thân không tốt (đã từng bị Tòa án kết án, mặc dù đã được đương nhiên xóa án tích), nhưng bị cáo vẫn không thật sự quyết tâm sửa chữa sai phạm, tu dưỡng và rèn luyện, phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội; ngược lại bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[6] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Tấn V là nguy hiểm cho xã hội, nên cần xét xử nghiêm minh, cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, để bị cáo nhận thức được một cách toàn diện, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội. Qua đó, tiếp tục phát huy tác dụng của hình phạt; cũng như nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[7] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hđối với bị cáo Tạ Tấn V, cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về ý kiến của bị cáo Tạ Tấn V về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ để bị cáo được sớm trở về với gia đình là có cơ sở pháp luật để được Hội đồng xét xử chấp nhận, như Hội đồng xét xử đã phân tích nêu trên.

[9] Về hình phạt bổ sung:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo Tạ Tấn V phạm tội không nhằm mục đích hưởng lợi, không có tài sản, không có công việc làm ổn định và không có chức vụ; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo về các hành vi phạm tội nêu trên.

[10] Về vật chứng liên quan:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thanh Sơn và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4 và chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến, bên trong có 01 (một) chai nhựa bên trên có gắn 01 (một) ống hút nhựa và 01 (một) ống thủy tinh có chứa tinh thể; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thanh Sơn và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4 và chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến, bên trong có 02 (hai) gói nylon có chứa tinh thể: Qua giám định, bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành và hiện không còn giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) bật lửa (bị cáo Tạ Tấn V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội), là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu AQUOS, số IMEI: 356655110954287, có gắn sim: 0901870693, là tài sản cá nhân của bị cáo Tạ Tấn V có dùng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội và 01 (một) điện thoại di động Galaxy Z Fold2 5G, số IMEI 1: 350010995052508, số IMEI 2: 359103695052505, có gắn sim: 0899698892, là của Vũ Đình T và sử dụng để liên lạc khi đến nhà Tạ Tấn V sử dụng trái phép chất ma túy; nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước (vì có giá trị sử dụng).

+ 01 (một) xe gắn máy biển số 59U1-919.28; số khung: RLCUG0610GY270809; số máy: G3D4E-284320. Qua xác minh, chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Tạ Tấn V và bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ 01 (một) xe gắn máy biển số 59G2-507.70, số khung: RLHJF3312DY315754, số máy: JF33E-0387243: Xét thấy, trước khi xảy ra vụ án, bà Nguyễn Thị Y đang là người quản lý, sử dụng hợp pháp đối với chiếc xe và đang giữ bản chính giấy tờ có liên quan đến chiếc xe; việc Vũ Đình T sử dụng chiếc xe làm phương tiện di chuyển đến địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy với bị cáo Tạ Tấn V thì bà Y không biết và không có liên quan đến vụ án, cũng như hành vi vi phạm pháp luật của Vũ Đình T. Đồng thời, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bà Y có đề nghị được nhận lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại; nên việc trả lại chiếc xe trên cho bà Y là phù hợp.

[11] Đối với đối tượng tên "C" đã bán trái phép ma túy cho bị cáo Tạ Tấn V; quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch; nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong cùng vụ án này và Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với đối tượng Vũ Đình T, mặc dù không có liên quan đến hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của bị cáo Tạ Tấn V, nhưng có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; nên Tòa án đã ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo Quyết định số 139/2025/QĐ-TA ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân Quận T4, Thành phố H), với thời hạn 01 (một) năm, về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với chủ sở hữu căn nhà số 376/20 Đường M1, Phường w, Quận T4 (nay là phường Đ), Thành phố Hvà ông Hà Hoàng H(cha vợ của V, thuê phòng trọ số 03 của căn nhà trên) do không biết và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Tấn V; nên Cơ quan điều tra không xử lý, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tạ Tấn V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Tạ Tấn V 09 (chín) năm tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Tạ Tấn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt của 02 (hai) tội mà bị cáo Tạ Tấn V phải chấp hành chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Tạ Tấn V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thanh Sơn và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4 và chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến, bên trong có 01 (một) chai nhựa bên trên có gắn 01 (một) ống hút nhựa và 01 (một) ống thủy tinh có chứa tinh thể; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thanh Sơn và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T4 và chữ ký Giám định viên Võ La Bảo Yến, bên trong có 02 (hai) gói nylon có chứa tinh thể; 01 (một) bật lửa.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu AQUOS, số IMEI: 356655110954287, có gắn sim: 0901870693; 01 (một) điện thoại di động Galaxy Z Fold2 5G, số IMEI 1: 350010995052508, số IMEI 2: 359103695052505, có gắn sim: 0899698892 và 01 (một) xe gắn máy biển số 59U1-919.28; số khung: RLCUG0610GY270809; số máy: G3D4E-284320.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Y 01 (một) xe gắn máy, biển số 59G2-507.70, số khung: RLHJF3312DY315754, số máy: JF33E-0387243.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật lập ngày 16/9/2025, tại kho Thi hành án dân sự khu vực 10 - Thành phố H).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Tạ Tấn V phải chịu số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tống đạt Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV10 - TP.HCM;
- Phòng THADSKV10-TP.HCM;
- CQCSĐT CA TP.HCM;
- CQTHAHS CA TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa - CA TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.